

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: ASIA BUSINESS SUPPORT COOPERATIVE

/アジアビジネスサポート協同組合

Số giấy phép/License No.: 1704000297

Tên người đại diện/Name of Representative: YAMADA TOMOHIKO / 山田 智彦

Địa chỉ/Address: Tokyo-to, Taito-ku, Asakusabashi 1-34-10 / 東京都台東区浅草橋1-34-

10

Điện thoại/Tel: (+81) 3-5822-0621

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: INOUE KOZAI KABUSHIKIGAISHA / 井上鋼材 株式会社

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: INOUE KOICHI / 井上孝一

Địa chỉ/Address: Yokohama-shi, Tsurumi-ku, Tsurumi-chuo 3-6-25

/横浜市鶴見区鶴見中央3-6-25

Điện thoại/Tel: (+81) 455-02-3936

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	DANH VIET HUNG	01/07/2003	Nam/ Male		Iron work	04/06/2025
2	NGUYEN PHUONG NAM	03/05/2005	Nam/ Male		Iron work	04/06/2025
3	NGUYEN TUNG DUONG	17/12/2004	Nam/ Male		Iron work	04/06/2025

4	TRAN DANG DUONG	28/12/2005	Nam/ Male		Iron work	04/06/2025
---	--------------------	------------	--------------	--	-----------	------------

Ngày/Date 27 tháng/month 12 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.